

Bản án số: **136/2021/HSST**
Ngày 21 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan, ông Nguyễn Đại Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với:

Họ và tên bị cáo: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1983. Tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phê, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (Đã chết) và bà Phùng Thị Th, sinh năm: 1946; Vợ: Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền sự: không.

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 10 ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt T 07 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. T đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 09/05/2021. Phần án phí T đã chấp hành xong ngày 12/03/2021. Phần bồi thường dân sự, T chưa bồi thường và bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án.

Nhân thân:

- Bản án số 59A ngày 17/08/2015 của Tòa án nhân dân TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/08/2016. Phần án phí T đã chấp hành xong ngày 28/12/2015.

- Bản án số 59 ngày 25/07/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. T đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 17/04/2020. Phần án phí, T đã chấp hành xong ngày 05/09/2019.

Bị bắt tạm giữ ngày 03/10/2021, tạm giam ngày 06/10/2021. Hiện đang tạm giam tại trại giam số I Công an thành phố Hà Nội. *(Bị cáo có mặt tại phiên toà).*

* *Bị hại:* Bà Đỗ Thị Th2, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn Đài Hoa, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Th1 – sinh 1986

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(bà Th2, chị Th1 vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 03/10/2021, Nguyễn Văn T mượn xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vison, màu đỏ, BKS: 29V1- 715.79 của vợ là chị Nguyễn Thị Th1 để đi T cửa hiệu thuốc tây của anh Phùng Văn T, sinh năm: 1987 cùng thôn để mua thuốc. Tại đây, T thấy không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T mở ngăn kéo ở tủ thuốc của gia đình anh T nhưng vừa mở ngăn kéo thì bị anh T phát hiện nên T chưa lấy được tài sản gì. Sau khi kiểm tra không thấy bị thiệt hại gì về tài sản nên anh T đã cho T đi và không trình báo Cơ quan Điều tra. Sau khi rời khỏi hiệu thuốc, T đi theo đê Đại Hà T thôn Đài Hoa, thị trấn Tây Đằng để gặp một người bạn tên là Tuyền (T chỉ biết tên là Tuyền). Khi đi đến khu vực gần trường mầm non 1/6, T nhìn thấy chiếc xe máy kiểu dáng Honda, nhãn hiệu Vison màu xanh của bà Đỗ Thị Th2 dựng ở lề đường bên trái hướng T đi, trên xe bên tay lái trái có treo 01 túi xách nữ màu đỏ. Quan sát xung quanh thấy không có ai nên T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc túi xách. Thực hiện ý định, T quay đầu xe lấy chiếc túi xách đặt vào chỗ để chân phía trước xe máy của mình. Khi T lấy chiếc túi thì trong túi xách rơi ra một phong bì thư, T nghĩ phong bì có tiền nên cúi xuống nhặt nhưng kiểm tra không có tiền vứt bỏ lại. Lúc này, một số người dân nhìn thấy nên tri hô để mọi người biết. Thấy vậy, T quay đầu xe tăng ga bỏ chạy về hướng Trường tiểu học Tây Đằng B và đi ra khu vực công nghĩa trang thuộc xóm Tiên, thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh. Quan sát không thấy có ai đuổi theo, T dừng xe kiểm tra tài sản bên trong chiếc túi xách vừa trộm cắp được thì thấy bên trong túi xách có: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J6+, màu xanh dương; số tiền 400.000đ (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ); 6 phong bì thư và 3 chiếc khẩu trang y tế chưa S dụng. T lấy toàn bộ số tiền và chiếc điện thoại cho vào túi quần còn chiếc sim điện thoại, túi xách, khẩu trang y tế và phong bì thư T bỏ lại ở bụi chuối gần đó. Sau đó, T điều khiển xe về nhà cất chiếc điện thoại trên vào thùng giấy đựng chăn sát cạnh giường trong buồng ngủ của vợ chồng T. Số tiền trộm cắp được trong chiếc túi xách T mang đi tiêu xài cá nhân còn lại số tiền 45.000đ, T đã giao nộp cho cơ quan Điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 127 ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận:

- 01 túi xách nữ, màu nâu kích thước (24 x 14 x 5)cm, túi có 8 ngăn, quai đeo dài 94cm, đã qua S dụng: 50.000đ.

- 06 phong bì thư và 03 khẩu trang y tế, chưa qua S dụng: 3.000đ

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu xanh dương: 1.500.000đ

Tổng giá trị là 1.553.000đ

Quá trình điều tra, CQĐT thu được đoạn video trong camera của hộ dân gần khu vực xảy ra vụ việc. CQĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với đoạn video trên. Tại Kết luận giám định số 7640 ngày 15/11/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh Sa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định”.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: bà Đỗ Thị Th2 đã được CQĐT trao trả tài sản và số tiền 45.000đ, bà Th2 không yêu cầu bị cáo T phải trả lại số tiền 355.000đ bị cáo đã tiêu xài, nên không có yêu cầu gì khác về dân sự.

- Về xử lý vật chứng:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp số tiền 355.000đ (Ba trăm lăm mươi lăm ngàn đồng) tiền thu lời bất chính.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc quần nam, loại quần bò ngắn màu xanh, trên cặp quần có in dòng chữ SPRIDC DESIGN, ở giữa logo có đính miếng kim loại; 01 áo phông cộc tay màu đen, cổ tròn, trên ngực trái có chữ Adidas; 01 đôi dép nam màu xanh được niêm phong trong 01 hộp giấy dán kín; 01 khẩu trang bằng vải kẻ caro nhiều màu được niêm phong trong 01 hộp giấy dán kín.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 03/10/2021, tại khu vực thôn Đài Hoa, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút lấy trộm một túi xách nữ màu đỏ của bà Đỗ Thị Th2, bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J6+, màu xanh dương; số

tiền 400.000đ; 6 phong bì thư và 3 chiếc khẩu trang y tế chưa S dụng. Tổng giá trị tài sản mà T trộm cắp được là 1.953.000 đồng (Một triệu chín trăm lăm mươi ba đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 19/01/2021 bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt về trộm cắp tài sản, nay lại tiếp tục phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật nên phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho bà Th2, nay bà Th2 không có đề nghị gì Th về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 355.000đ bị cáo T đã tiêu xài hết, bà Th2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng buộc bị cáo phải nộp xung công quỹ nhà nước.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc quần nam, loại quần bò ngắn màu xanh, trên cạp quần có in dòng chữ SPRIDC DESIGN, ở giữa logo có đính miếng kim loại; 01 áo phông cộc tay màu đen, cổ tròn, trên ngực trái có chữ Adidas ; 01 đôi dép nam màu xanh; 01 khẩu trang bằng vải kẻ caro nhiều màu được niêm phong trong 01 hộp giấy dán kín. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với việc T đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại hiệu thuốc của gia đình anh Phùng Văn T thì bị phát hiện, quá trình điều tra xác định trong ngăn kéo ở tủ thuốc của gia đình anh T không có tiền hay tài sản gì nên hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản giai đoạn phạm tội chưa đạt.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp số tiền 355.000đ (Ba trăm lăm mươi lăm ngàn đồng) tiền thu lời bất chính.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc quần nam, loại quần bò ngắn màu xanh, trên cạp quần có in dòng chữ SPRIDC DESIGN, ở giữa logo có đính miếng kim loại; 01 áo phông cộc tay màu đen, cổ tròn, trên ngực trái có chữ Adidas ; 01 đôi dép nam màu xanh ; 01 khẩu trang bằng vải kẻ caro nhiều màu được niêm phong trong 01 hộp giấy dán kín

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 20/12/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hương